

Bình Thuận, ngày 04 tháng 11 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc yêu cầu báo giá gói mua sắm thiết bị y tế: Máy xét nghiệm sinh hoá các loại.

Kính gửi: Các Công ty, Cơ sở cung cấp dịch vụ mua sắm.

Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Bình Thuận đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xây dựng giá gói mua sắm đấu thầu thiết bị y tế: Máy xét nghiệm sinh hoá các loại. Để có căn cứ thực hiện mua sắm, sửa chữa theo quy trình, quy định và luật đấu thầu. Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Bình Thuận kính mời các Các nhà cung cấp dịch vụ mua sắm thiết bị y tế: Máy xét nghiệm sinh hoá các loại có nhu cầu và khả năng gửi báo giá cho Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Bình Thuận

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận kỹ thuật về báo giá mua sắm, sửa chữa:

- Cử nhân Trang thiết bị: Nông Anh Tuấn, Điện thoại liên hệ: 0784353183.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận báo giá tại địa chỉ: Lô 2A- KDC Hùng Vương, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Hải, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Nhận báo giá qua email: bvyhct@syt.binhthuan.gov.vn.

Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

+ Công văn gửi báo giá.

+ Bảng báo giá ký tên và đóng dấu đỏ.

+ Phong bì báo giá được dán kín ghi chú thư báo giá có chữ ký niêm phong và đóng dấu đỏ.

4. Thời hạn nhận báo giá: Trong vòng **10** ngày kể từ ngày đăng trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Bình Thuận (<http://yhctbinhthuan.vn>); Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Số thứ tự	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú/Yêu cầu kỹ thuật, cấu hình, chủng loại
01	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	máy	01	<p>✓ Model : XL-640 ✓ Tiêu chuẩn : ISO 9001, ISO 13485 ✓ Năm sản xuất : Năm 2023 trở về sau, mới 100%</p> <p>Cấu hình cung cấp gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo - 01 Bộ Máy vi tính (mua tại Việt Nam) - 01 Monitor ≥18" LCD (mua tại Việt Nam) - 01 Máy in Laser (mua tại Việt Nam) - 01 Bộ lọc nước RO - 01 UPS OnLine 03 KVA (mua tại Việt Nam) - 01 đầu đọc mã vạch mẫu bệnh phẩm - 01 đầu đọc mã vạch thuốc thử - 01 Khối bảo quản lạnh thuốc thử (tích hợp theo máy) - 01 Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh /Việt - 01 Bộ Thuốc thử tặng kèm để huấn luyện và chạy thử máy <p>HÚT MẪU VÀ THUỐC THỬ</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thể tích hút mẫu: 2-70 µl (hút từng bước 0,2 µl) • Thể tích hút thuốc thử: R1: 50-300 µl (hút từng bước 1 µl) R2: 10 - 300 µl (hút từng bước 1 µl) • Gồm 3 kim hút (mẫu bệnh nhân, thuốc thử R1 và thuốc thử R2) có gắn sensor cảm biến bề mặt chất lỏng và cảm biến phát hiện probe hút chạm đáy lọ hay cup. • Tự động pha loãng mẫu bệnh phẩm và chất chuẩn (Calibrator) • Phát hiện được có tắc nghẽn trên hệ thống probe hút mẫu hoặc thuốc thử. <p>KINH TẾ Thể tích dung dịch phản ứng tối thiểu: 180 µl Tái sử dụng lại Cuvette.</p> <p>HỆ THỐNG TRỘN</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gồm 2 kim khuấy trộn • Có thể lựa chọn 3 tốc độ khuấy trộn <p>KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG</p>

Mon

			<ul style="list-style-type: none"> Có thể sử dụng 4 mức dung dịch kiểm chuẩn (QC) Biểu đồ Levey – Jennings Đồ thị Twin-plot hiển thị lỗi ngẫu nhiên hay lỗi hệ thống. <p>KHÓI ĐO PHẢN ÚNG CÓ GIÀN RỬA CUVETTE</p> <ul style="list-style-type: none"> Gồm 72 cuvette bằng thủy tinh cứng Có thể thay thế riêng biệt từng Cuvette Giàn rửa gồm 8 bước: rửa và lau khô Cuvette Tự động đo blank của cuvette trước khi đo mẫu <p>KHAY ĐỰNG MẪU ĐO</p> <ul style="list-style-type: none"> Có 80 vị trí đựng: dung dịch mẫu bệnh nhân, dung dịch trắng, dung dịch chuẩn, dung dịch chuẩn chung, dung dịch kiểm tra và dung dịch điện giải bệnh nhân. Sử dụng ống nghiệm thông dụng 5, 7 và 10ml, ống nghiệm chân không và cup nhỏ. Có thể đặt mẫu cấp cứu tại bất cứ vị trí nào trên khay Kèm theo thêm dự phòng một khay 80 vị trí nữa. <p>KHAY ĐỰNG THUỐC THỦ</p> <ul style="list-style-type: none"> Gồm 56 vị trí với lọ 20ml, 50ml và riêng ống 5ml có adaptor để đặt vừa khít vào khay. Bảo quản lạnh thuốc thử trên khay bằng peltier (8 - 12°C) Có thể lựa chọn sử dụng 1 thuốc thử cho vài loại test liên tục. <p>PHẦN MỀM</p> <ul style="list-style-type: none"> Giao diện tiện lợi cho người sử dụng Có thể kết nối mạng LIS Lập trình tự động khởi động sau khi hết thời giam chế độ tạm nghỉ và bao gồm cả sau khi hoàn tất chế độ bảo dưỡng tự động hàng ngày. Phương pháp thống kê xử lý kết quả Đăng xuất kết quả theo định dạng được lựa chọn <p>HIỂN THỊ KẾT QUẢ</p> <ul style="list-style-type: none"> Hiển thị màu cho phân tích mẫu Tùy chọn hiển thị diễn tiến đang xảy ra quá trình đo phản ứng. Hiển thị lượng thuốc thử còn trên lọ. Báo cáo thông tin tình trạng máy <p>ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT MÁY</p> <ul style="list-style-type: none"> Loại hệ thống: Máy xét nghiệm sinh hóa tự động, truy cập ngẫu nhiên, ưu tiên đo trước mẫu cấp cứu
--	--	--	---



May

- Công suất: 400 test sinh hóa / giờ, hoặc 640 test /giờ nếu trang bị thêm điện giải ISE.
- Thông số sinh hóa xét nghiệm tối đa được đo cùng lúc: 45 + 4 thông số điện giải
- Loại mẫu đo: huyết tương, huyết thanh, plasma, nước tiểu, dịch não tủy CFS, và các dung dịch sinh học khác.
- Tổng số thông số sinh hóa xét nghiệm đo trực tiếp có thể cài đặt được trên máy: 96.
- Tổng số thông số sinh hóa xét nghiệm đo gián tiếp (tính toán từ các công thức) có thể cài đặt được trên máy: 40.
- Tổng số thông số sinh hóa điện giải xét nghiệm có thể cài đặt được trên máy: 4.
- Các phương pháp đo: Điểm cuối, Đông học, Điện thế (cho thông số điện giải)
- Loại đặc tuyến chuẩn để đo lường:
 - Tuyến tính (chuẩn 1 điểm hoặc chuẩn nhiều điểm)
 - Phi tuyến hàm số mũ.
 - Phi tuyến hàm số đa thức bậc 2.
 - Phi tuyến hàm số đa thức bậc 3.
 - Phi tuyến hàm số logarit.
 - Phi tuyến hàm số mũ.
- Hệ thống quang:
 - Nguồn sáng: bóng đèn Halogen
 - Dùng cách tử tạo ra các bước sóng: 340, 376, 415, 450, 480, 505, 546, 570, 600, 660, 700 và 750 nm (12 bước sóng)
- Khay đựng thuốc thử: 56 vị trí được ủ lạnh (8 - 12°C) cho lọ 20ml, 50ml và riêng ống 5ml có adaptor để đặt vừa khít vào khay.
- Khay đựng mẫu: gồm 80
 - Vòng ngoài: 40 vị trí cho mẫu đo
 - Vòng trong: 30 vị trí cho dung dịch Blank, chất chuẩn, chất kiểm chuẩn, mẫu đo điện giải ISEđựng mẫu, mẫu cấp cứu, chuẩn, kiểm tra và dung dịch đo điện giải.
- Hút thuốc thử:
 - Có 02 kim hút thuốc thử riêng biệt, gắn sensor cảm biến bề mặt chất lỏng.
 - Hút thể tích thuốc thử:
 - R1: 50-300 μ l (hút từng bước 1 μ l)
 - R2: 10 - 300 μ l (hút từng bước 1 μ l)
 - Thể tích dung dịch phản ứng tối thiểu: 180 μ l
- Khối đo phản ứng: gồm 72 cuvette bằng thủy tinh cứng, phần đo quang học của cuvette có chiều cao 5 mm

Mox

			<ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống trộn <ul style="list-style-type: none"> - Gồm 2 kim khuấy trộn - Có thể lựa chọn 3 tốc độ khuấy trộn • Kiểm tra chất lượng <ul style="list-style-type: none"> - Biểu đồ Levey – Jennings • Đầu đọc mã vạch: gắn trên máy • Tiêu thụ nước: 13,5 lít / giờ • Yêu cầu về máy tính (PC) <ul style="list-style-type: none"> - Hệ điều hành: Win 10 - Pentium IV - RAM 512MB, HHD 200GB - Độ phân giải: 1024x768 - Yêu cầu nguồn điện: AC 220v ± 10% và 50 ± 5%, 600VA • Kích cỡ: 910 mm (rộng) x 780 (sâu) x 1160 (cao) • Trọng lượng: khoảng 200 kg • Lưu trữ data ra bên ngoài: <ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ - Có thể chọn lựa data cần lưu trữ bên ngoài
--	--	--	--

Ghi chú: Giá bao gồm thuế và vận chuyển.

Loại hợp đồng trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

Thời gian thanh toán: Thanh toán chuyển khoản sau 90 ngày kể từ ngày Công ty, cơ sở cung cấp dịch vụ mua sắm, sửa chữa hoàn thành đầy đủ các thủ tục thanh quyết toán theo quy định nhà nước.

Đề nghị Quý Công ty quan tâm có thể gửi báo giá, kèm theo bảng phô tô giấy phép kinh doanh.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; (Lần 2)
- Ban Giám đốc;
- P. TC-KT, P. KHTH-DD-DD;
- K.Xét nghiệm;
- Lưu VT, Tuấn, Lộc.

KT GIÁM ĐỐC *Lê*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Hoa

